PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

CĐ Trên con đường học tập · Bài 21–22 (T1 tr. 105–113)

Tuần 12

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chiếc áo trong bảo tàng

Sáng Chủ nhật, lớp 5A đi tham quan bảo tàng của tỉnh. Cô Hạnh – giáo viên chủ nhiệm – dặn cả lớp ghi lại điều mình thấy thú vị nhất. Phòng trưng bày rộng mênh mông, có vô số hiện vật quý: trống đồng cổ, rìu đá, những chiếc bình gốm men nâu. Hưng dừng lại rất lâu trước chiếc áo vải đã sờn của một chiến sĩ. Bác hướng dẫn viên kể rằng người chiến sĩ ấy đã mặc nó suốt những năm hành quân qua rừng núi. Cả lớp lặng đi. Lúc về, Hưng viết vào sổ: "Chiếc áo cũ mà chứa vô vàn câu chuyện." Cô Hạnh đọc, mỉm cười: "Em đã biết nhìn hiện vật bằng cả trái tim rồi đấy!".

1. Cô Hạnh là ai? (A) Hướng dẫn viên (B) Mẹ của Hưng (C) Cô chủ nhiệm

2. Vì sao nghe bác hướng dẫn viên kể, cả lớp lặng đi?

(A) Vì cô Hạnh bắt im lặng (B) Vì phòng trưng bày rộng (C) Vì xúc động trước chiếc áo

3. Dấu gạch ngang ở câu thứ hai dùng để làm gì?

(A) Đánh dấu lời nói (B) Đánh dấu phần chú thích (C) Nối các từ

4. Lời khen của cô Hạnh có ý nghĩa gì?

Bài 2: Luyện từ và câu: nối mỗi ví dụ với công dụng của dấu gạch ngang

1. – Cháu chào ông ạ!	a. nối các từ trong liên danh
2. Lan – lớp trưởng – phát biểu	b. đánh dấu lời nói
3. chuyến xe Bắc – Nam	c. đánh dấu ý liệt kê
4. Cần mang: – sổ; – bút.	d. đánh dấu phần chú thích

Bài 3: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ **a)** Dấu gạch ngang có thể đánh dấu phần chú thích trong câu.

☐ **b)** Dấu gạch ngang dùng để kết thúc câu hỏi.

☐ **c)** Dấu gạch ngang đặt đầu dòng có thể đánh dấu lời nói của nhân vật.

Bài 4: Mở rộng vốn từ: chọn từ có tiếng «vô» trong khung điền vào chỗ trống

vô số vô tư vô ích

1. Bầu trời đêm có _____ vì sao.

2. Bé cười _____, chẳng lo nghĩ gì.

3. Cãi nhau chỉ _____, chẳng giải quyết được gì.

Bài 5: Viết: đoạn văn thể hiện cảm xúc về một câu chuyện

Viết đoạn văn nêu cảm xúc của em về một câu chuyện đã đọc hoặc nghe.

Giới thiệu câu chuyện; chi tiết, nhân vật làm em xúc động và vì sao; điều em học được.

onthi.app

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 12

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. C (Cô chủ nhiệm)

2. C (Vì xúc động trước chiếc áo)

3. B (Đánh dấu phần chú thích)

4. Hưng đã biết xúc động trước câu chuyện đằng sau hiện vật, không chỉ nhìn bằng mắt.

Bài 2: Luyện từ và câu: nối mỗi ví dụ với công dụng của dấu gạch ngang

1 – b 2 – d 3 – a 4 – c

Bài 3: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Đ b) S c) Đ

Bài 4: Mở rộng vốn từ: chọn từ có tiếng «vô» trong khung điền vào chỗ trống

1. Bầu trời đêm có **vô số** vì sao.

2. Bé cười **vô tư**, chẳng lo nghĩ gì.

3. Cãi nhau chỉ **vô ích**, chẳng giải quyết được gì.

Bài 5: Viết: đoạn văn thể hiện cảm xúc về một câu chuyện

Dàn ý gợi ý: Mở đoạn – giới thiệu câu chuyện (tên, nhân vật chính), nêu cảm xúc chung (xúc động, cảm phục...). Thân đoạn – kể chi tiết làm em xúc động nhất (VD: chiếc áo sờn của người chiến sĩ); nêu vì sao chi tiết ấy chạm đến em; dùng từ ngữ bộc lộ cảm xúc (thương, tự hào, biết ơn). Kết đoạn – điều em học được, câu chuyện để lại ấn tượng gì.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án